

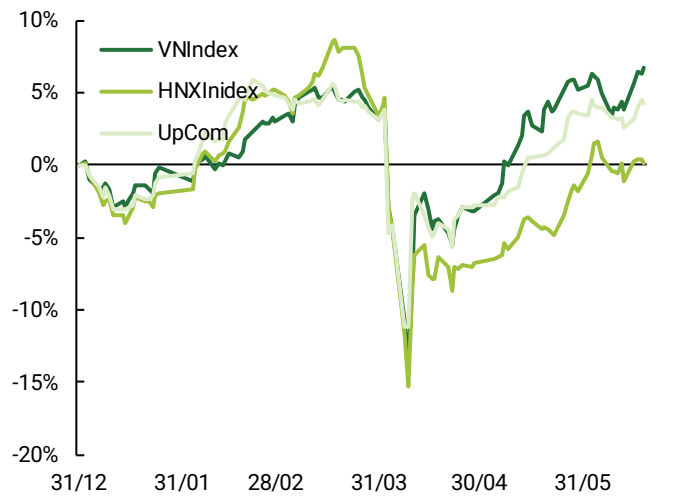
VN-Index **1352.04 (0.39%)**
833 Tr. cổ phiếu 18807.8 Tỷ VND (-7.73%)

HNX-Index **227.56 (-0.28%)**
81 Tr. cổ phiếu 1505.2 Tỷ VND (10.68%)

UPCOM-Index **99.13 (-0.18%)**
27 Tr. cổ phiếu 431.6 Tỷ VND (-51.27%)

VN30F1M **1440.80 (0.94%)**
146,356 HD OI: 34,003 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Chứng khoán Việt Nam ngược chiều thế giới, khi sắc đỏ đang phủ rộng hơn ở các thị trường toàn cầu. Tâm lý giao dịch bị ảnh hưởng bởi căng thẳng đang diễn ra tại Trung Đông. Xung đột giữa Israel và Iran tiếp tục leo thang, với việc Tổng thống Trump cảnh báo Hoa Kỳ có khả năng tham gia các cuộc không kích của Israel vào Tehran. Ở chiều hy vọng, ông Trump chia sẻ với phóng viên rằng Iran đã liên lạc ông và đề nghị họ sẽ cử một phái đoàn đến Nhà Trắng để đàm phán. Cùng với đó, các nhà lãnh đạo EU dự kiến sẽ tham gia các cuộc thảo luận về hạt nhân với Iran vào thứ sáu (20/06).
- **Điểm nhấn trong phiên:** Động lực mua lên chưa thật sự quyết liệt khi thanh khoản vẫn duy trì mức thấp dưới bình quân 20 phiên, đồng thời cũng giảm mạnh so với phiên trước. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán nhưng có cải thiện hơn lúc sáng. Dòng tiền tiếp tục phân hóa. Nhóm Ngân hàng trở lại vai trò trụ cột khi đóng góp lớn vào mức tăng chung, nhưng mức lan tỏa còn kém, hoạt động tích cực tập trung ở TCB, CTG. Chiều tăng nổi bật còn ghi nhận ở nhóm Cao su, Bất động sản, Đạm-Phân bón, Bán lẻ. Ngược lại, nhóm Dầu khí, Công nghệ, Viễn thông, Thực phẩm, phản ứng kém. Về mặt điểm số, góp phần vào lực kéo là đà tăng từ TCB, VIC, GVR, CTG, trong khi, HPG, FPT, HVN, VCB, kim hãm. Khối ngoại quay lại bán ròng lớn phiên nay với 894,4 tỷ đồng, tập trung nhiều ở FPT, VHM, STB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Vận động vẫn được củng cố trên khoảng gap 1335 - 1345 và **VN-Index** chưa quay về lấp khu vực này. Các chỉ báo kỹ thuật cải thiện đáng kể, tuy chỉ có điểm yếu là thanh khoản duy trì mức thấp. Với diễn biến này, chỉ số có thể đi lên trong nghi ngờ với mục tiêu kháng cự gần là vùng 1370 - 1380 điểm. Tuy nhiên, không loại trừ kịch bản tạo đỉnh thứ hai trong nhịp hồi rướn. Ngưỡng hỗ trợ duy trì động lượng quanh mốc 1330 điểm. Nếu xuất hiện tín hiệu thoái lui thấp hơn, rủi ro điều chỉnh sẽ quay lại và khả năng chỉ số tìm về mốc tâm lý 1300.
- **Đối với HNX-Index**, nỗ lực phục hồi chưa thành công và chỉ số vẫn kết phiên trong sắc đỏ với mẫu hình nến Spinning top lưỡng lự. Vận động có lẽ tiếp tục tích lũy trong khu vực 225-230.
- **Chiến lược chung:** Nằm giữ, duy trì tài khoản ở tỷ lệ trung bình. Với khẩu vị rủi ro cao, có thể dành thêm một phần tỷ trọng tham gia các vị thế lướt sóng ngắn hạn theo dòng tiền. Các nhóm ưu tiên chú ý là Dầu khí, Bán lẻ, Ngân hàng, Bất động sản, Công nghệ, Tiện ích, Bất động sản.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chờ chốt lời DGW – Mua PVS (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 10)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,352.0	👉	0.4%	2.2%	4.3%	18,807.8	👎	-7.73%	-5.1%	-16.4%	833.0	👎	-7.5%	-3.4%	-8.7%	
HNX-Index	227.6	👎	-0.3%	-0.1%	4.8%	1,505.2	👈	10.7%	15.5%	56.4%	81.5	👈	11.8%	8.4%	30.7%	
UPCOM-Index	99.1	👎	-0.2%	1.0%	3.6%	431.6	👎	-51.3%	-50.2%	-34.6%	26.7	👎	-22.1%	-46.0%	-51.1%	
VN30	1,439.3	👉	0.4%	1.9%	4.3%	8,515.8	👎	-10.0%	-16.3%	-30.8%	265.5	👎	-14.2%	-29.3%	-32.8%	
VNMID	1,949.5	👉	0.0%	0.7%	5.7%	7,768.9	👎	-2.0%	7.2%	-0.4%	364.3	👈	6.7%	10.4%	1.0%	
VNSML	1,446.1	👎	-0.3%	-0.2%	3.6%	1,718.2	👎	-10.1%	-3.1%	11.0%	97.8	👎	-16.8%	-18.9%	-5.4%	
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	531.1	👉	0.6%	3.4%	1.9%	4,481.5	👎	-17.5%	-28.6%	-24.0%	197.2	👎	-18.8%	-31.9%	-28.4%	
Bất động sản	386.4	👉	0.7%	-0.6%	12.3%	3,075.9	👈	2.0%	-13.1%	-28.6%	151.1	👎	-7.7%	-17.5%	-25.7%	
Dịch vụ tài chính	251.1	👉	0.1%	0.9%	0.7%	1,477.3	👎	-34.4%	-35.4%	-50.6%	88.3	👎	-31.5%	-32.7%	-49.1%	
Công nghiệp	212.2	👉	0.1%	-0.5%	5.6%	1,036.2	👎	-12.7%	-10.6%	-31.8%	30.5	👎	-13.6%	-8.0%	-29.6%	
Tài nguyên cơ bản	452.1	👎	-0.9%	3.7%	4.5%	820.0	👎	-30.4%	-39.2%	-26.6%	37.1	👎	-28.9%	-40.5%	-33.1%	
Xây dựng - Vật Liệu	163.8	👎	-0.1%	0.5%	1.8%	686.8	👎	-49.9%	-35.4%	-49.3%	34.9	👎	-40.4%	-32.4%	-49.9%	
Thực phẩm	494.5	👉	0.2%	1.8%	2.5%	2,670.3	👈	95.2%	78.6%	72.1%	137.4	👈	236.6%	222.3%	191.0%	
Bán Lẻ	1,229.9	👉	0.8%	2.1%	2.0%	916.5	👈	6.4%	8.7%	10.7%	17.1	👈	25.0%	13.2%	18.5%	
Công nghệ	530.0	👎	-0.9%	0.1%	-2.0%	841.2	👎	-22.7%	-4.2%	-1.6%	8.7	👎	-67.6%	-40.2%	-29.3%	
Hóa chất	173.8	👈	2.1%	4.9%	6.0%	1,182.3	👈	17.5%	9.2%	51.5%	29.6	👈	19.8%	8.8%	38.8%	
Tiện ích	680.2	👉	0.4%	6.7%	8.1%	530.3	👈	10.4%	17.6%	23.3%	21.1	👈	22.4%	19.4%	3.5%	
Dầu khí	64.6	👎	-0.1%	10.8%	10.3%	344.6	👎	-15.7%	-42.0%	6.0%	14.6	👎	-16.0%	-44.1%	-3.2%	
Dược phẩm	418.7	👎	-0.1%	1.2%	2.7%	41.1	👎	-62.6%	-60.8%	-48.9%	2.2	👎	-57.1%	-52.4%	-46.6%	
Bảo hiểm	84.1	👎	-0.7%	4.0%	6.5%	16.4	👎	-10.9%	-46.2%	-53.0%	0.4	👎	-18.4%	-46.7%	-50.4%	

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,352.0	0.4%	6.7%	13.8x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,069	-2.4%	-23.7%	13.4x	1.0x
JCI-Index	Indonesia	6,969	-2.0%	-1.6%	16.7x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,224	-0.7%	-10.8%	14.3x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,357	0.3%	-2.6%	11.1x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,362	-0.8%	0.3%	17.4x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,238	-2.0%	15.8%	11.1x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	38,488	-1.0%	-3.5%	17.9x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,981	-0.03%	1.7%	25.4x	5.1x
Dow Jones	Mỹ	42,172	-0.1%	-0.9%	22.4x	5.3x
FTSE 100	Anh	8,824	-0.1%	8.0%	13.3x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,236	-1.0%	6.9%	15.7x	2.1x
DXV		99	0.2%	-8.7%		
USDVND		26,127	0.2%	2.5%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

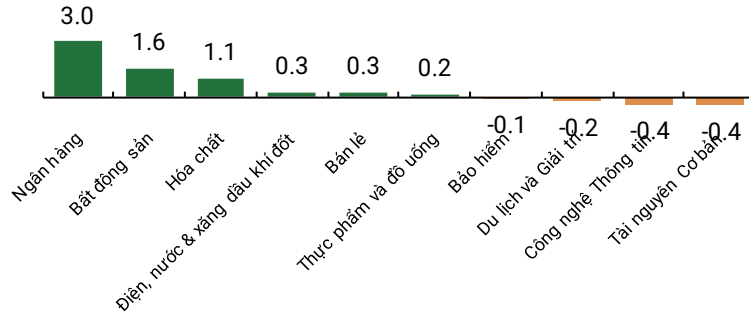
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent		0.9%	18.1%	3.7%	-9.1%
Dầu WTI		1.7%	21.4%	6.1%	-6.7%
Khí gas		3.6%	28.1%	9.8%	37.1%
Than cốc (*)		0.0%	-9.2%	-26.1%	-38.0%
Thép HRC (*)		-0.1%	-3.0%	-7.8%	-15.0%
PVC (*)		-0.8%	-0.4%	-6.3%	-21.0%
Phân Urea (*)		4.5%	5.4%	8.9%	19.5%
Cao su thiên nhiên		0.5%	-5.2%	-17.0%	-4.7%
Bông Cotton		-0.3%	-1.2%	-5.2%	-8.7%
Đường		-1.2%	-9.0%	-17.5%	-16.1%
World Container Index		-7.5%	46.8%	-13.8%	-31.7%
Baltic Dirty tanker Index		13.8%	4.6%	11.5%	-15.5%
Vàng		-0.5%	4.4%	28.5%	44.8%
Bạc		-2.2%	12.2%	25.6%	21.9%

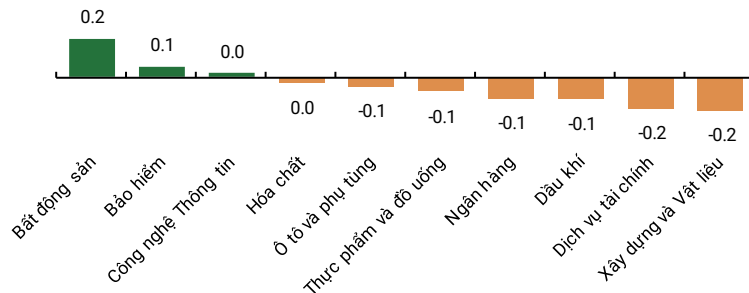
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

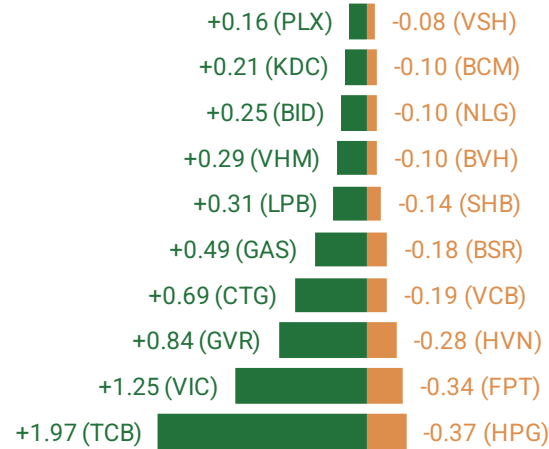
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



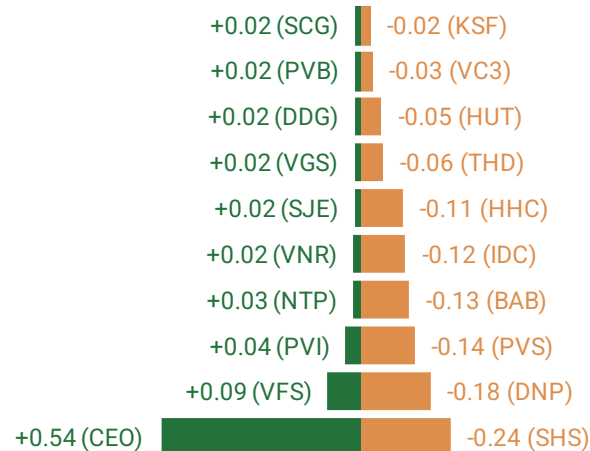
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

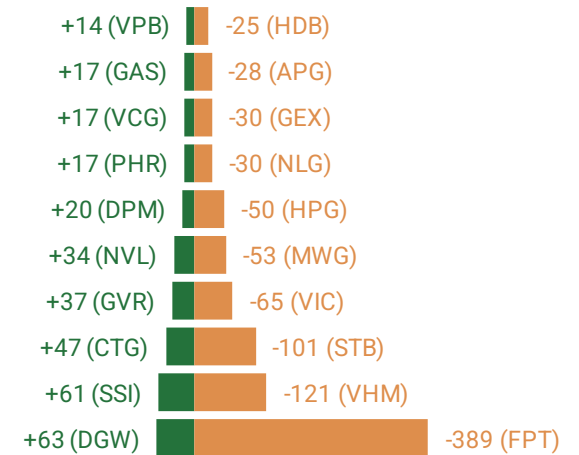


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

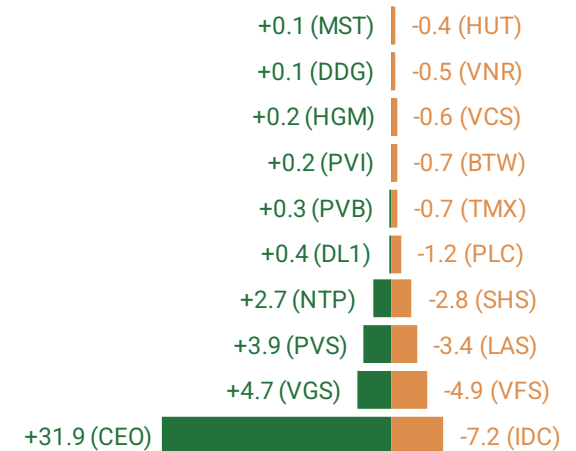


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

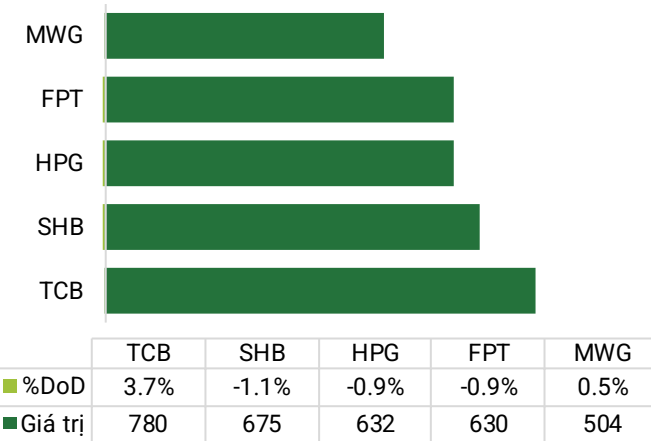
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



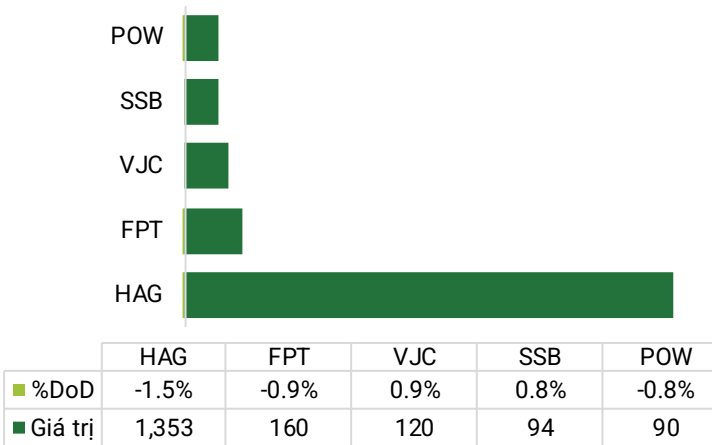
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

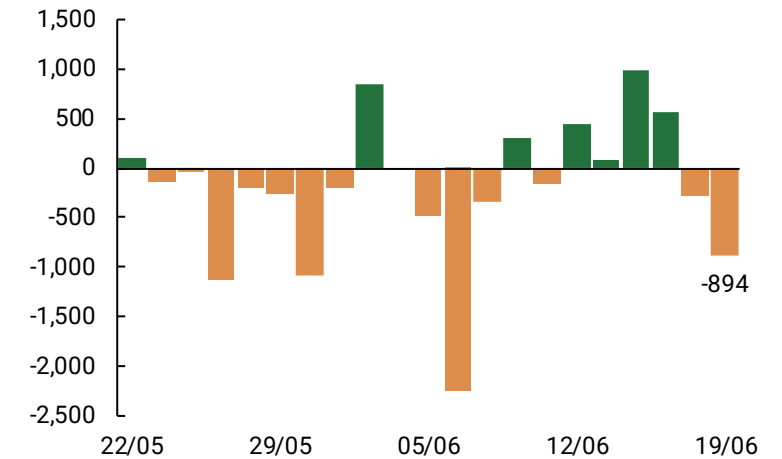


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

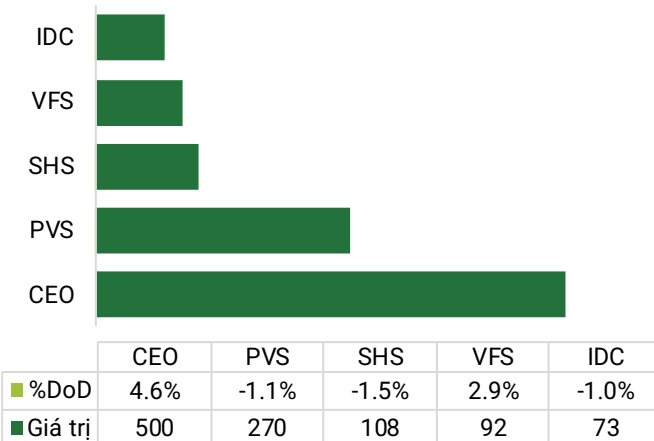


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

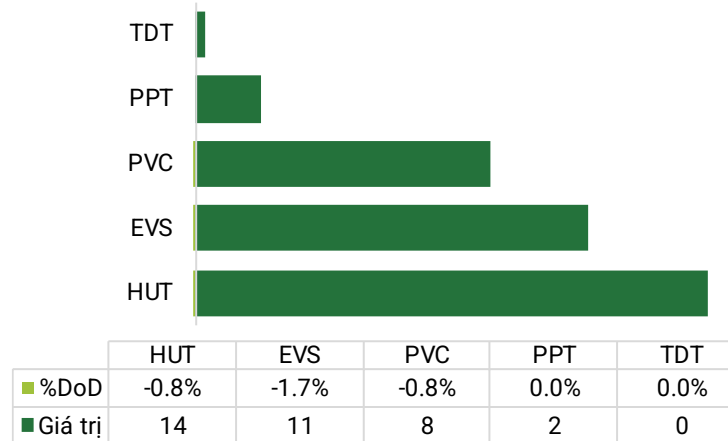
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



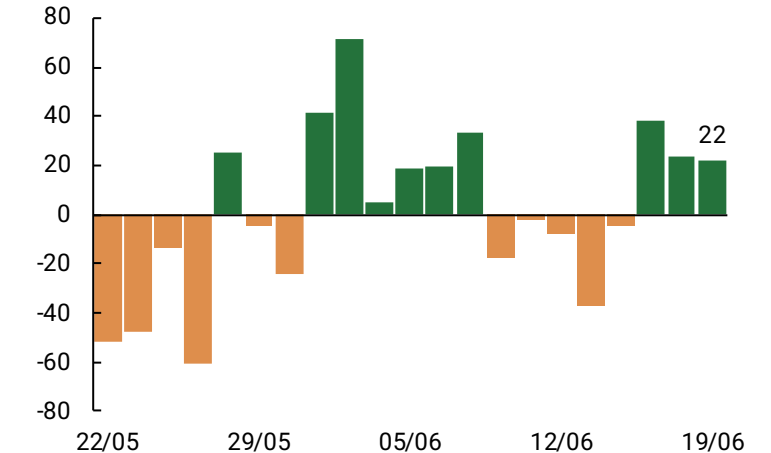
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Spinning top, vol thấp.
- ✓ Hỗ trợ: 1280 - 1300.
- ✓ Kháng cự: 1350 - 1360.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện
- ✓ Xu hướng: Kiểm định đỉnh cũ

Kịch bản: Vận động giảm co chiếm thế chủ đạo. Nếu VN-Index không thoát lui thấp hơn ngưỡng 1330 điểm các phiên tới, xu hướng tăng sẽ được xác nhận và mục tiêu gần hướng về khu vực 1370 - 1380 điểm. Trường hợp chỉ số giảm lại dưới ngưỡng 1330 điểm, vẫn có rủi ro tạo hai đỉnh thấp hơn đi xuống và tìm về lại mốc tâm lý 1300 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Spinning top, vol thấp.
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1440.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định đỉnh cũ.

➔ Vận động cho thấy chỉ số đang thiết lập nền giá mới quanh vùng đỉnh cũ. Dù vậy, khớp lệnh thấp chưa mang lại nhiều ý nghĩa. Thanh khoản suy yếu hàm ý thiếu sự đồng thuận từ chiều mua lên. Xu hướng khả năng tiếp tục rung lắc củng cố quanh mốc 1420 – 1430 điểm để tạo thêm đà bứt phá.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	DGW	HOLD	Current price	43.85		P/E (x)	20.9
			Action price (20/6)	37.1	18.2%	P/B (x)	2.3
Exchange	HOSE		Cut loss	41	10.5%	EPS	2098.3
			Target price (new)	42		ROE	15.7%
Sector	Retail		Target price (old)	77		Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá vượt mục tiêu 42 và cũng là vùng cản trong ngắn hạn.
 - Do phiên bứt phá kèm khối lượng thuyết phục nên khu vực 41-42 sẽ đổi vai trò trở thành hỗ trợ trong ngắn hạn.
 - Chỉ báo MACD, RSI đang đạt mức quá mua cao.
- ➔ Nhịp điều chỉnh có thể xảy ra nhưng nếu thiết lập được nền giá mới trên khu vực 41 có thể kỳ vọng xu hướng tăng tiếp tục.
- ➔ KN nắm giữ chờ chốt lời. Nâng ngưỡng chặn dưới lên 41, thực hiện chốt lời chủ động nếu giá giảm thấp hơn.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	PVS	BUY	Current price	67.5		P/E (x)	29.3
Exchange	HNX		Action price (20/6)	35.5		P/B (x)	0.9
Sector	Oil&Gas		Target price	40	12.7%	EPS	2302.7
			Cut loss	33	-7.0%	ROE	8.2%
						Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá có xu hướng kiểm định khu vực 34 - 35, cũng ứng với khu vực hỗ trợ ngắn hạn.
 - Khớp lệnh hạ dần trong xu hướng điều chỉnh cho thấy lực cung giảm bớt
 - Chỉ báo MACD duy trì đà đi lên trên miền dương, bên cạnh RSI có hạ nhiệt một chút nhưng vẫn vận động trên vùng cao, cho thấy động lượng mạnh.
- ➔ Nhịp điều chỉnh mang tính chất củng cố đà và có thể tiếp diễn xu hướng đi lên.
- ➔ KN mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	DGW	Nắm giữ	20/06/2025	43.85	37.10	18.2%	42.0	13.2%	41	10.5%	Chốt lời chủ động khi giá < 41
2	PVS	Mua	20/06/2025	35.50	35.50	0.0%	40.0	12.7%	33	-7.0%	Kiểm định tốt hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.00	12.9	0.8%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	MSB	Mua	28/05/2025	12.05	11.70	3.0%	13.5	15.4%	11	-6.0%	
3	SAS	Mua	29/05/2025	44.14	43.30	1.9%	50	15.5%	40	-8%	
4	DGW	Nắm giữ	20/06/2025	43.85	37.1	18.2%	42	13.2%	41	11%	Chốt lời chủ động khi giá < 41
5	FPT	Mua	12/06/2025	116.00	116.9	-0.8%	129	10.4%	112	-4%	
6	HPG	Mua	17/06/2025	26.90	26.75	0.6%	30	12%	25	-7%	
7	DCM	Mua	18/06/2025	36.60	36.35	0.7%	40	10.0%	34	-6%	
8	BVH	Mua	18/06/2025	51.30	51.7	-0.8%	58	12%	48	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 giao dịch gần như đi ngang vào phiên sáng với sự giằng co chiếm ưu thế, dù vậy, giá đã bật tăng mạnh mẽ trong phiên chiều với lực cầu áp đảo.
- Phiên nay cũng là đáo hạn hợp đồng phái sinh 1M, và hợp đồng 2M hiện đang có mức chênh lệch lớn với VN30. Do vậy, sẽ có khả năng “nhảy gap” khi mở cửa trên cơ sở cân bằng lại vận động. Vùng kiểm định kỳ vọng quanh mức 1330 – 1335.
- Do có các khoảng chênh lệch lớn khi đáo hạn nên NĐT cần chờ đợi cho giá xác lập lại xu hướng rõ ràng, thì việc vào lệnh sẽ tối ưu hơn. Vị thế Short tham gia khi giá đánh mất ngưỡng 1430, khả năng sẽ xuất hiện điều chỉnh kỹ thuật. Trong khi vị thế Long tham gia khi giá củng cố trên 1435.

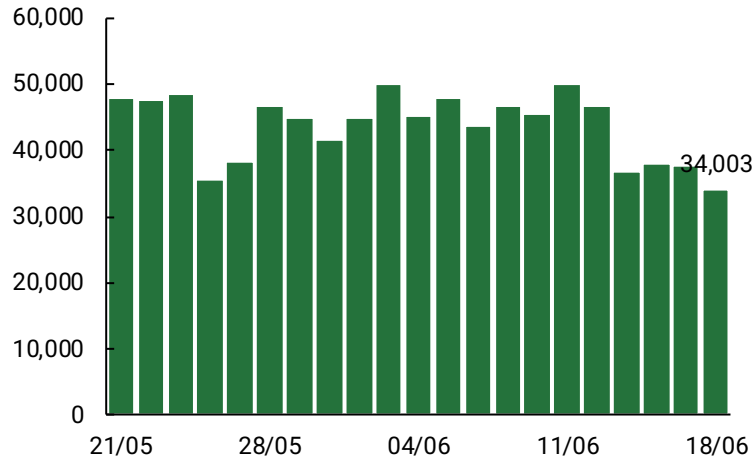
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	>1435	1443	1431	8 : 4
Short	<1430	1422	1434	8 : 4

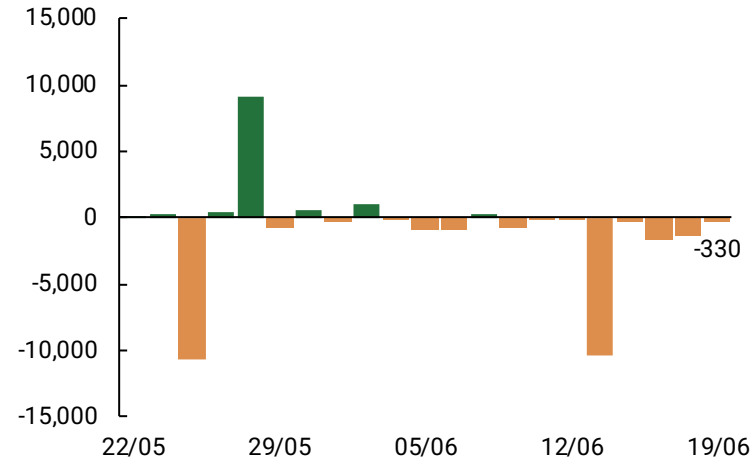
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,439.3	6.3						
4111F7000	1,424.0	0.0	21,864	17,361	1,440.3	-16.3	17/07/2025	28
VN30F2506	1,440.8	13.4	146,356	34,003	1,439.3	1.5	19/06/2025	0
VN30F2509	1,419.1	-0.4	218	849	1,442.4	-23.3	18/09/2025	91
VN30F2512	1,416.1	-2.2	110	636	1,445.5	-29.4	18/12/2025	182

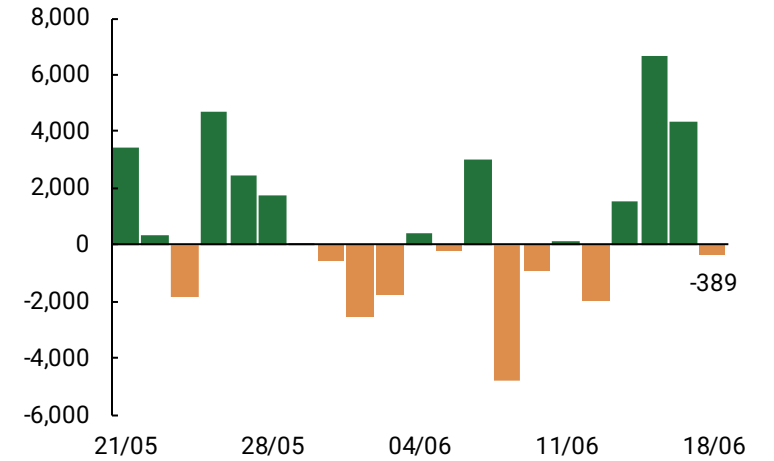
Khối lượng mở (Open interest)



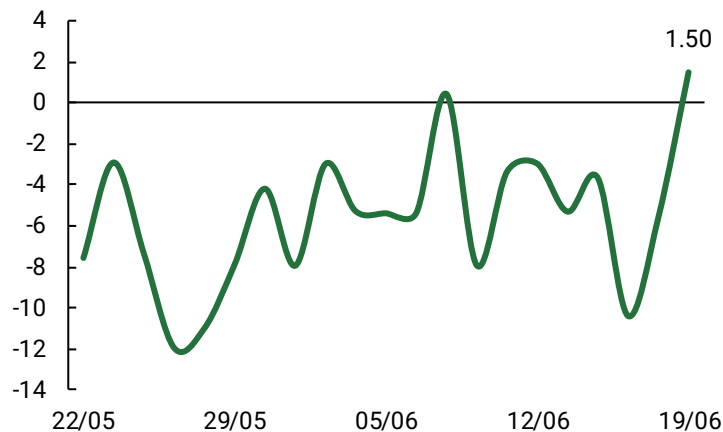
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



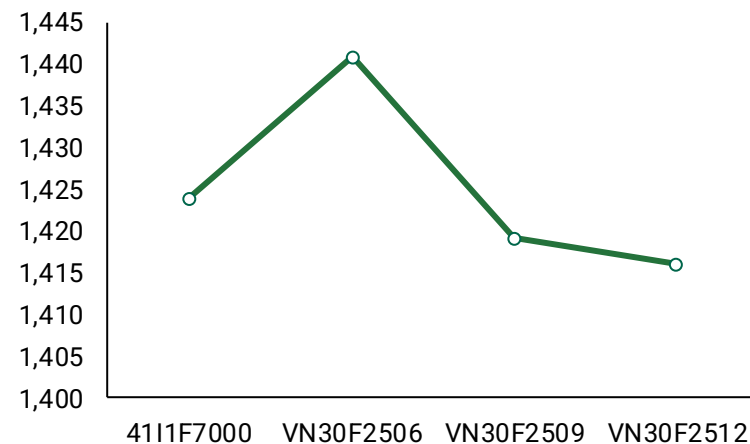
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



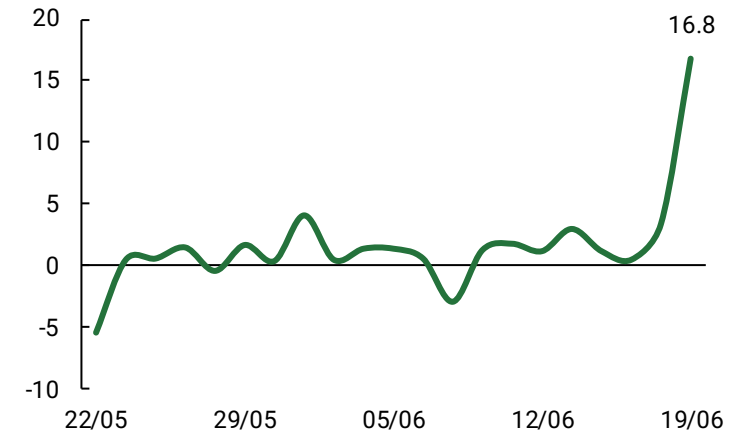
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	97,400	102,300	5.0%	Nắm giữ
MWG	64,000	66,700	4.2%	Nắm giữ
HHV	12,200	13,500	10.7%	Tăng tỷ trọng
TCM	29,000	43,818	51.1%	Mua
AST	64,700	64,300	-0.6%	Giảm tỷ trọng
DGW	43,850	48,000	9.5%	Nắm giữ
DBD	55,200	68,000	23.2%	Mua
HAH	68,600	61,200	-10.8%	Bán
PNJ	80,300	111,700	39.1%	Mua
HPG	26,900	32,400	20.4%	Mua
DRI	12,780	15,100	18.2%	Tăng tỷ trọng
DPR	39,900	43,500	9.0%	Nắm giữ
VNM	56,100	70,500	25.7%	Mua
STB	47,150	38,800	-17.7%	Bán
ACB	21,300	26,650	25.1%	Mua
MBB	25,100	31,100	23.9%	Mua
MSB	12,050	13,600	12.9%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,000	11,900	-8.5%	Giảm tỷ trọng
TCB	34,000	30,700	-9.7%	Giảm tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,400	19,700	47.0%	Mua
VIB	18,000	22,900	27.2%	Mua
VPB	18,500	24,600	33.0%	Mua
CTG	40,700	42,500	4.4%	Nắm giữ
HDB	22,000	28,000	27.3%	Mua
VCB	56,600	69,900	23.5%	Mua
BID	35,800	41,300	15.4%	Tăng tỷ trọng
LPB	32,400	28,700	-11.4%	Bán
MSH	35,650	58,500	64.1%	Mua
IDC	41,000	72,000	75.6%	Mua
SZC	33,450	49,500	48.0%	Mua
BCM	59,000	80,000	35.6%	Mua
SIP	65,500	88,000	34.4%	Mua
IMP	51,300	41,800	-18.5%	Bán
VHC	54,000	83,900	55.4%	Mua
ANV	16,350	17,200	5.2%	Nắm giữ
FMC	36,000	50,300	39.7%	Mua
SAB	49,450	64,000	29.4%	Mua
VSC	16,250	18,200	12.0%	Tăng tỷ trọng

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Bình Dương trao giấy chứng nhận đầu tư khu công nghiệp Bắc Tân Uyên 1: UBND tỉnh Bình Dương đã trao quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Khu công nghiệp Bắc Tân Uyên 1. Đây là khu công nghiệp chuyên ngành cơ khí có tổng diện tích khoảng 785 ha, với tổng vốn đầu tư hơn 75.000 tỉ đồng (khoảng 2,87 tỉ USD). Khu công nghiệp đi vào hoạt động sẽ thu hút hơn 30.000 lao động.

Phấn đấu hoàn thành sân bay Long Thành giai đoạn 1 theo đúng tiến độ: Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 306/TB-VPCP ngày 18/6/2025 kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp triển khai Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1.

Ông Trump úp mở khả năng tấn công Iran: Tổng thống Trump cho biết ông vẫn đang cân nhắc việc liệu Mỹ có nên tham gia cuộc tấn công của Israel vào Iran hay không. Ông đã hỏi các cố vấn quân sự về việc dùng siêu bom GBU-57 để phá hủy cơ sở hạt nhân Fordow của Iran. Tờ New York Times dẫn lời các quan chức tình báo Mỹ cho rằng Tehran đang chuẩn bị tên lửa và các khí tài khác để tấn công các căn cứ của Mỹ trong khu vực Trung Đông nếu Washington tham gia cuộc chiến.

Fed giữ nguyên lãi suất, vẫn dự báo hai lần cắt giảm trong năm nay: Fed đã giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp chính sách, trong bối cảnh kỳ vọng lạm phát cao hơn và tăng trưởng kinh tế thấp hơn, đúng như dự báo của thị trường. Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) giữ lãi suất vay chủ chốt trong khoảng 4.25%-4.5%, mức này đã được duy trì kể từ tháng 12. Nhưng điều đáng chú ý là họ vẫn dự báo hai lần cắt giảm lãi suất trong năm nay.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TCM - Dệt may Thành Công lãi gần 139 tỷ đồng sau 5 tháng: Trong tháng 5, công ty mẹ đạt hơn 309 tỷ đồng doanh thu, tăng nhẹ 1% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế ở mức 29,2 tỷ đồng, tăng 9% so với tháng 5/2024. Điểm nhấn là doanh thu mảng vải tăng trưởng mạnh hơn do các công ty dệt may tại Việt Nam có xu hướng mua vải thị trường trong nước để đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường EU và CPTPP để hưởng thuế xuất ưu đãi, sau khi xuất khẩu dệt may vào thị trường Mỹ gặp nhiều khó khăn từ việc tăng thuế quan. Lũy kế từ đầu năm, doanh thu đạt 1.607,5 tỷ đồng, tăng 7%. Lợi nhuận sau thuế đạt 138,7 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ và hoàn thành phân nửa kế hoạch năm 2025. Đến thời điểm hiện tại, Dệt may Thành Công đã và đang tiếp nhận khoảng gần 80% kế hoạch doanh thu cho đơn hàng quý III và đang chuẩn bị tiếp nhận đơn hàng quý IV/2025.

NAB - Nam A Bank xuất hiện tại BCG Energy (BGE): BCG Energy vừa công bố Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030. Trong số các ứng viên, chỉ còn 2 người của nhiệm kỳ cũ là Chủ tịch HĐQT Ng Wee Siong Leonard và Phó Chủ tịch HĐQT Nguyễn Mạnh Chiến. Ba thành viên mới đáng chú ý còn lại đều có lý lịch từ phía ngân hàng là Ông Đặng Văn Hóa, bà Phạm Thị Mai Hương và ông Nguyễn Hữu Quốc. Trong đó, Ông Đặng Văn Hóa đang nắm giữ vị trí phó ban quản trị chiến lược của Nam A Bank.

- 02/06 Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
- 05/06 EU – ECB công bố lãi suất
- 06/06 Việt Nam – Số liệu kinh tế vĩ mô tháng 5 và 5 tháng
FTSE công bố danh mục
Mỹ – Bảng lương phi nông nghiệp
- 11/06 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 5
- 12/06 Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 5
- 13/06 Việt Nam - Vaneck công bố danh mục
- 17/06 Nhật Bản – BoJ công bố lãi suất
- 19/06 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 20/06 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
- 26/06 Mỹ - Công bố số cuối cùng GDP
- 27/06 Mỹ - Chỉ số giá PCE lõi

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415